

Số: /QĐ-UBND

Lục Nam, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu công trình:
Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Lục Nam, giai đoạn 2022-2024

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN LỤC NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam về việc phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Lục Nam, giai đoạn 2022-2024;

Xét đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số: 39/TTr-BQLDA ngày 07/3/2022 và Phòng Tài chính – KH tại Báo cáo thẩm định số: 111/BC-TCKH ngày 10/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu dự án: Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Lục Nam, giai đoạn 2022-2024 với các nội dung chủ yếu sau:

(Có biểu kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo)

Các nội dung khác theo báo cáo thẩm định số: 111/BC-TCKH ngày 10/3/2022 của Phòng Tài chính – Kế hoạch.

Điều 2. Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước Lục Nam, Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện và các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để TH);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giáp Văn Ôn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự án: Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số
và miền núi huyện Lục Nam, giai đoạn 2022-2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Lục Nam)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng công trình (ngầm dân sinh Vườn Chè; ngầm dân sinh Đèo Quạt; ngầm Nhân Lý; cầu dân sinh Đồng Mạ; ngầm dân sinh Bãi Đổ; ngầm dân sinh Cầu Na; cầu dân sinh Bãi Dạn).	12.981.739.000	Vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý I,II/2022	Trọn gói	240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	Thi công xây dựng công trình (cầu dân sinh Chẽ Mơ; cầu dân sinh Khe Nghè; ngầm dân sinh Đồng Mận; ngầm dân sinh Góc Ổi; cầu dân sinh Trại Trầm; ngầm dân sinh Suối Cà).	12.999.041.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý I,II/2023	Trọn gói	240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
3	Thi công xây dựng công trình (cầu dân sinh Thọ Sơn; ngầm dân sinh suối Đầu Bè; ngầm dân sinh Đông Sơn; ngầm dân sinh Trại Lán; ngầm dân sinh Đá Đen; ngầm dân sinh	11.940.857.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý I,II/2024	Trọn gói	240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

	Dọc Khoai).	
4	Tư vấn khảo sát lập thiết kế BVTC	446.581.000
5	Tư vấn lập thiết kế BVTC.	482.936.000
6	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT	97.079.000
7	Bảo hiểm công trình cho gói thầu thi công xây dựng số 1.	51.927.000
8	Bảo hiểm công trình cho gói thầu thi công xây dựng số 2.	51.996.000
9	Bảo hiểm công trình cho gói thầu thi công xây dựng số 3	47.764.000
10	Tổng giá các gói thầu	39.099.920.000

Chỉ định thầu	-	Quý I/2022	Trộn gói	30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Chỉ định thầu	-	Quý I/2022	Trộn gói	30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Chỉ định thầu	-	Quý I/2022	Trộn gói	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Chỉ định thầu	-	Quý II/2022	Trộn gói	600 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Chỉ định thầu	-	Quý II/2023	Trộn gói	600 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Chỉ định thầu	-	Quý II/2024	Trộn gói	600 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực